

ABONNEMENTS
Indochine Union postale
Un an... 8.000 Un an... 10.000
Six mois... 5.000 Six mois... 6.000

Annonces Légales
0.50 la ligne de 6 points sur justification
de 9 caractères quelle que soit la page

Annonces Commerciales
On traite à forfait

Dông-Pháp Thời-Báo

NĂM THỨ HAI SỐ 271
Ngày thứ sáu
3 Avril 1925

Tổng-lý: NGUYỄN-KIM-ĐÌNH
Chánh-lý: NAM-KIỆU

Le Courrier Indochinois

東法時報

MỘT TUẦN XUẤT BẢN 3 LẦN, NGÀY THỨ HAI, THỨ TƯ, THỨ SÁU

GIÁ BÁN

Trong-Nhật Ngoại-Quốc
Một năm... 8.000 Một năm... 10.000
Năm năm... 5.000 Năm năm... 6.000

Mua báo phải trả tiền trước
Mandat và thư đề gởi
M. NGUYỄN-KIM-ĐÌNH

Rao bán và việc buôn bán hay là việc gì
xin thương nghị trước

VIỆC GIÁO-DỤC HỌC-VĂN TRONG DÂN TỘC ANNAM

Bài diễn-thuyết của ông Trương-sư Luật-khoa Tấn-sĩ
Phan-cân-Trường tại hội-quân Nam-kỳ khuyến-học
ngày 17 Mars 1925

(Tiếp theo)

Mượn tiếng Tàu phụ tiếng ta
Bây giờ tôi xin bàn vì sao hệ
tiếng ta thiếu tiếng nào thời ta
nên mượn tiếng Tàu

Không có phải là vì tôi biết
vô-về được năm ba chữ nhỏ mà
tôi nói hệ tiếng ta thiếu tiếng
nào thời ta nên mượn tiếng
Tàu. Nếu có phải là chỉ tại tôi
sợ thích thói, chứ không có lẽ
chỉ khác nữa, thời ra tôi nói vô
lý.

Tôi cũng không hỏi chi người
Annam ta với người Tàu có
phải đồng chủng hay không.
Tôi cũng không nại sự ta với
Tàu chép rằng từ đầu lịch-
sử nước ta, nghĩa là đã hơn bốn
ngàn năm nay, họ Hồng-Bàng,
từ vua Kinh-Dương-Vương, là
con cháu vua Thần-Nông, đem
người Trung-quốc đi lần mãi
cung phía Nam, đóng ở đất
Giáo-Chí, rồi người Tàu với
thổ dân ấy lần lần lấy lẫn
nhau, hóa chúng thành ra nói
đàn Nam-Việt ta. Tôi cũng
không nại sách sử chép từ
trước rằng tự thứ cho đến hết
năm đại nhà Triệu, là trong
hơn hai ngàn năm, các vua
nước Nam ta đều là người Tàu
cả, rồi hết ba năm triều Trưng-
nữ-vương, về sau cứ thời thì
hiệp lại làm một phần một tỉnh
của Trung-quốc, thời thì lại ra
làm một nước độc lập, mãi cho
tới triều Nguyễn bây giờ. Tôi
cũng không nại sự dịch-thực
tổ-tướng này, là những phong-
tục, lễ-ngiht, lễ-tự của ta đều
ở Tàu cả, chẳng có lễ-ngiht nào
là nguyên-bản ở nước ta cả.
Thế là bởi vì, tuy những lễ ấy
là những lễ mạnh mẽ, nhưng
mà nếu tiếng ta thiếu, mà ta có
thể tự-kỷ lập ra tiếng mới,
không dựa đâu cả, hay là mượn
tiếng nước nào khác chứ không
mượn tiếng Trung-quốc, mà
đem vào tiếng ta, động rõ ràng
thành diện-mạo tiếng ta, chứ
không có sự-số, thời ta nên
lâm như vậy, không cần chi
phải mượn tiếng Tàu, mượn
Hán-tự.

Than ôi! Ta làm thế chẳng
đang. Đã có một thứ tiếng rồi,
nhiên hậu mượn phụ thêm cho
đủ, thời không có phải cứ tự
lập xằng lặt bày ra tiếng mới,
hay là ba đầu vớ dấy mà đem
vào tiếng nước mình được;
phải dựa điển-cổ, phải viện lý-
lệ, phải tùy thế-diễn-tiến-mình,
mới được.

Tiếng Annam ta ở đời xưa,
như là thời dân-tộc ta còn là
Giáo-Chí, nó thế nào thời ta
không biết, nay ta không dựa
vào cái gì mà khảo-cứu cho
dịch-xác được; nhưng mà cứ
sự nhân-tiên-bay-gió, nếu ta có
ý xem xét trong cái tiếng
Annam ta hiện nay, trong
những sách và những nhứt-
trình viết bằng tiếng Annam,
thời ta nhận thấy rằng không có
mấy câu là không có đem từ

nhiều tiếng nguyên-bản là tiếng
Tàu, là Hán-tự, có nhiều câu,
thí-dụ có mười tiếng, thời dùng
đến sáu bảy tiếng nguyên-bản
là tiếng Tàu, là Hán-tự, nhưng
mà ta đọc, ta nói sai mãi đi,
thành ra, nếu ta không có ý
nhận kỷ, thời ta tưởng nó vốn
là tiếng ta, mà kỳ-thật nguyên-
bản nó là tiếng Tàu. Thí-dụ như
mấy tiếng này, tiếng có lẽ chính
là chữ thanh, Tàu đọc là cheng;
chợ, có lẽ chính là chữ thị, Tàu
đọc là cheu văn văn. Như vậy,
nếu bây giờ ta buộc mình không
dùng một tiếng nào nguyên-bản
là Hán-tự cả, thời tôi chắc rằng
ta không thể nào nói được và
viết được tiếng Annam.

Ấy vì lẽ đó, nếu bây giờ tiếng
Annam ta thiếu tiếng nào ta
lại mượn trong Hán-tự thời cái
tiếng ta vẫn cứ giữ dạng diện-
mạo, âm-thanh như trước, rồi
cũng Annam-cũng-dây-dây-mở-mở
như tiếng các nước khác
và những tiếng mới mượn, lẽ có
sách phổ thông ra, thời người
ta thông dụng thành ra cũng
như những tiếng Annam ta vẫn
thường dùng mà nói hàng
ngày. Còn lẽ khác nữa.

Những tiếng ta và những
tiếng Tàu, mỗi tiếng có một vần
thời, cho nên lấy tiếng Tàu
nào mà phụ thêm vào tiếng ta,
cũng được cả; chứ mà nếu ta
mượn tiếng nước khác, thời
nhiều tiếng Âm-thanh nó đã
khác quá, tiếng ta không có âm-
thanh thế bao giờ, giữ đi nó lại
nhiều vần, ta có đem vào tiếng
ta thời nó rõ ràng ra là tiếng
ngoại-quốc.

Tiếng ta và tiếng Tàu mỗi
tiếng có một vần, cho nên nhiều
khi dùng một tiếng thời nó cực
nó dễ-lọc quá, hay là chệch-
lệch quá, phải ghép hai tiếng
cho nên và đọc nó êm tai hơn.
Khi thời hai tiếng đồng-nghĩa
như là: Ngón-ngư-tai-sân. Khi
thời tiếng thứ hai có nghĩa phụ,
nhưng mà chánh-nghĩa là tiếng
thứ nhất cả, như là: nhà - cửa,
đất - cát. Khi thời tiếng thứ
hai không có nghĩa gì, chỉ phụ
thêm để hòa-thanh (harmonic)
mà thôi, như là: nước - nói,
chạy-chợt. Văn văn.

Bởi thế cho nên những tiếng
Pháp nào có một vần hay là
hai vần mà thôi, như là ga
(gare), xà-bông (savon), bou-
lon, auto, văn văn, ta dùng mà
nói lẫn vào với tiếng ta thời còn
có thể nghe được; còn những
tiếng ba bốn vần trở lên, như
là: locomotive, automobile,
infanterie, văn văn, thời không
thể nào hòa-hợp với tiếng ta
được.

Lấy y-phục mà sánh với ngôn-
ngữ thời là thế này. Nhưng khi
phải giữ lễ-ngiht, phải ăn - mặc
chính-tề, nếu ta bận đồ tây
thời hậu toàn đồ tây cả, nếu ta
bận đồ Annam thời hậu toàn đồ
đàn - bà Annam ta chẳng ai

MỘT THIÊN TUYẾT-BÚT

BỨC THƠ CỦA LÂM-NỮ-SĨ TRUNG-HOÀ
(Tiếp theo)

V

Mấy hôm mưa sớm, một cặp oan-
trường, mặt dạn mây dày, quần chi
mộng thế, tiếng sầu vang vầy, lòng
giống đều biết. Than ôi, mấy mươi
lại phải một thân thắm thắp mà
lưu lạc tiêu diệt hết đi. Thiếp tác
bấy giờ còn hơi thơ ngây, đã gặp lấy
cái tình này, thiếp càng đau đớn, và
cảnh như chim nọ lạc bầy, hoá kia
lưu lạc, dấu cho những điều
trong đục, chẳng lấy làm lạ, chớ ra,
sống đã gởi thân vào chốn liễu-
ngiht, thì một bước cũng nên để
Nghi lại của nhà như thế, nay hóa
lên buồn, những chén một phụng
cũng gì khó nói rằng chén Thâm
chẳng hề - lệ, ba thiếp thì cả ngày
nhắm mắt, tiếng thì phi không để
vào tai, còn và giữ kia thì từ như
người ngoài, thấy vậy cũng đành
ngay vậy.

Trong lòng thiếp thật lấy làm
cảm giận, thiếp có muốn dùng chỉ
những đồ vật kia, thiết là không
muốn đối chung một trời, huống nữa
cũng ở chung một nhà sao cho yên
được, ấy là lòng thiếp tác bấy giờ đã
như định muốn thoát ra cho khỏi
rồi.

Thưa các người, may cho thiếp là
bao nhiêu, chưa đầy hai tháng thiếp
đã được ra khỏi cái gia - đình
ngiht ấy mà lại làm một người học
trò trường nữ-học trong thành kia.

Thiếp được đi học cũng nhờ có
thâm thiếp và lung-Sanh, hai người
đều lấy lời chánh-dương mà khuyên
bảo thiếp, thiếp vẫn biết lời nói đó
là không phải lời nói của lương-tâm,
nhưng mà thiếp cũng phải vâng lời
đang ra khỏi nhà, cho không thấy
các điều truỵ lạc này, mới mà thôi.

Thâm thiếp xưa xưa hành lý cho
thiếp đi, nào áo nào quần, và một
trăm nguyên bạc, thiếp khi đó tuy
còn hơi buồn, song nghĩ lại thì vui
Lúc trước mà thiếp rủa đi học thì
thâm thiếp lại cho rồi, nay không
xin lại được đã đi mau mà cho bạc,
ấy là nghĩ rằng thiếp đã biết khôn
rồi, vì nhiều sự bất tiện cho trước
mắt bèn ta thiếp vậy.

Thiếp cũng như đó mà được ra
khỏi cái lồng vàng của cha (thâm
thiếp, thiết là xưa kia như con chim
tốt trong lồng, mà nghĩ nay như
con chim thoát khỏi lồng, Đùng-
Sinh tuy là người không đủ đức,
song thiếp cũng nên thêm cảm, vì
có chàng nên thiếp mới nên thân.

Trước khi thiếp đi, và - giữ rồi
(Còn nữa)

Annam cả: như vậy mới phải theo, chẳng ai bắt-chức (thỉnh
cách. Còn khi thương, không giả vờ cười, của vớ tay).
phải giữ đủ lễ-ngiht, nếu đàn ông,
ta, bọn quân áo Annam, và đi
giày tây đội nón tây, hay là bàn
quần Annam và mặc cái áo
ngắn tây, thời coi không đẹp
lắm, nhưng mà cũng không
đến nỗi xấu lắm, bởi vì những
đồ ấy, giày tây, mũ đàn ông tây,
áo ngắn đàn ông tây, là những
đồ đơn-sơ, khàn; có rơm - rạ,
trang điểm chi lắm, và lại cũng
là đồ tiện-dụng. Nhưng mà nếu
đàn bà Annam ta, cứ bàn áo-
thực, quần lãnh, mà trên đầu lại
đội cái mũ đàn bà tây, cái mũ
« dăm », cái mũ cành-hoa
cũng là lộng-chim, lộng-cỏ,
thời kỳ-dị quá, không thể nào
coi được. Nếu bây giờ chi em
ta, bà nào, có nào chế ra cái
« mode » kỳ-khởi, phi-thường
như vậy, thời tôi chắc rằng
đàn - bà Annam ta chẳng ai

LỊCH-SỬ MỘT DẠNG DẠI-VI-NHỜ'N

NƯỚC TÀU LA TON-VĂN
(Tiếp theo)

Ngày khai hội tại một nhà giáo
đường, người đến dự hội rất đông, quan
Tống - trấn đối tân quân là Trương-
Lưu cũng thay đồ mặc đi lần vào hội.
Bấy giờ các người diễn thuyết, đều
xương lên chủ nghĩa cách mạng, viên
quan và nước Pháp cũng diễn thuyết
tân thành thêm vào, thành ra việc lộn
lây quá, không thể giữ bí mật được nữa.
Quan Tổng-đốc Hồ Quảng là Trương-
chí-Động liền sai người đi thám vi
quan và nước Pháp, và cũng giả cách
là biểu đồng tình với chủ nghĩa cách
mạng, viên quan và kia là người Tây
và lại tâu người ngay thiết, không biết
đầu những kẻ xấu trá ấy, nên bao nhiêu
kế hoạch, đều bị họ đi tham được cả.
Trương-chí-Động liền cấp báo với triều
Phước, trao Thanh liêu tư bởi quan
Tổng-sư nước Pháp, thì quan Công-sư
nước Pháp cũng vô tình không biết,
bèn xin với Chánh-phủ Pháp phân xử
bực bả gia Ty Bấy giờ nước Pháp mới
thay tòa nội các mới, và nội các này
chánh sách ngoại giao đối với các nước
muốn giữ phần trung-lập, nên sức
cho bọn Bá gia Ty phải về ngay nước,
con bọn Lưu gia-Văn cũng vì việc đó
nó ra mà bị bắt. Đó là việc vụ động
cách mạng của Tôn có quan hệ với
quốc tế giao thiệp lẫn nhau.

Hội Đồng Minh lập thành rồi ra từ
« Dân-bào », có động về chủ nghĩa
tam dân, không bao lâu từ tướng cách
mạng tràn đi khắp nước, số người mộ
nghĩa, càng ngày càng đông, chỗ nào
cũng có cử khởi nghĩa đứng lên, mà
nhất là bọn Từ-tiếp-Lân, Thái-thành-
Cổ, Thủ-Cận là có thể lực hơn cả. Đến
năm Đính-mui, hội viên hội Đồng Minh
là Lưu-Lê khởi loạn, quân cách mạng
cung với quân triều Thanh đánh nhau
tại đ. Lưu-Lê khởi loạn, quân cách mạng
bám bó, ai ai cũng muốn hiến thân cho
nước, liều mình với giặc; tám lòng
địch-khái như lửa, như sông, như
nặng ngày đến bọn quan xin đầu hàng
rất nhiều, nếu ai không được tuyền
vào hoặc chạm trổ thì kêu khóc than
thở, cho là muốn chết không được chết,
không còn chi khổ bằng Tam lòng
nghĩa khí, thiết là đáng chết. Chỉ
tiếc vì Bình-Lê khởi khởi nghĩa, ghen
với vàng ngọc này quá, không cho hội
Đồng Minh biết trước, nên làm thời
không kịp dự bị mà vào giúp thêm vào,
song số hội viên đầu quân đã chết
đường chết ng. Sau Bình-Lê bị thua,
mà bọn Lưu-đạo-Như, Ninh-điền-
Nguyễn, Hồ-Anh cũng bị bắt, hoặc tự
hoặc giết rất nhiều, đó là lần thứ nhất
mà hội viên hội cách mạng Đồng Minh
cùng quân Mãn-Thạnh đã mất.

Từ đó phong trào cách mạng càng
ngày càng dữ dội, Thanh-dinh lấy làm
lo sợ, thường thường yêu cầu chánh
phủ Nhật-bản đuổi Tôn ra khỏi nước.

NAM KIỆU.

(Sau sẽ tiếp theo)

Một cuộc lễ khánh thành

Kính thỉnh,
Nhiệm dịp bốn hội chúng tôi
thiết lễ khánh thành Lăng quân
Tả-quân tại Ba-chiều nên kính
thỉnh quý ông quý bà đến tới bữa
12, ngày 13 và 14 tháng ba An-
nam năm nay (tức ngày 4, 5,
6 April 1925) đến tại Lăng trước
cúng dâng sau xem lễ. (Tối
bữa 13 Annam có đốt pháo
bùng)

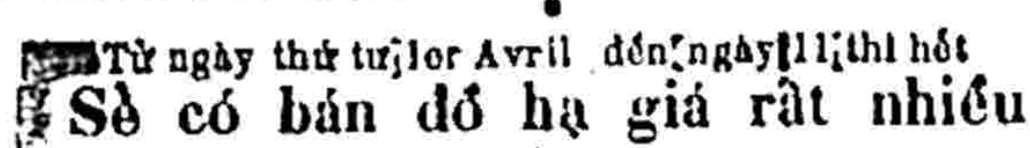
Nay kính thỉnh
Bên hội
Lý-văn-Phát,
Huỳnh-văn-Nhiều,
Nguyễn-kim-Đình.
P. S. - Bên báo nghe rằng
cuộc lễ khánh thành này được
thể làm. Còn đây phía hàng
số đất tại bữa 13 tốt đẹp bằng
2 pháo bùng của chi Chết
đốt lần trước. Pháo bùng
này vốn của ông hội đồng
Sầm ở Ba-chiều hiến tiền mua
cái vật lên còn ông Phan-
thành-Lai và công làm dựng
giúp vào cuộc khánh thành
cho thêm rực rỡ.
(Sau sẽ tiếp theo)

Văn uyển

HOA BÀI THI LƯU-GIÂN-ÔNG
NAM-KIỆU VÀ TIỀN-BIỆT
Đánh đã non sông mà chưa rồi,
Độc toàn gánh nặng gởi cho ai.
Mấy phen bút mực lời chưa cạn,
Ngàn dặm gia hương gởi với đời.
Chút nghĩa trước sau xin giữ vẹn,
Tâm tình Nam Bắc hãy xa khơi.
Tương lai những việc tương lai,
Cứ ở nhà văn cây sự đời.

Nguyễn kim Đình
TIỀN HẠN ĐÀU-NAM
(Điện thi ca liên-hành)
Phân-hương muốn đem ai lại gởi,
Lời hướngnam cần khách chạnh lòng;
Mình người từ đây chia lấy nửa,
Nửa soi bên Nghê nửa non Hùng!
Non Hùng vững rặng sông trường,
Ta đây chắc chắn cánh hồng bay.
Trên ai ai bút ai hay,
Ai hay kiết ai trong ngày trần ai?
Trần ai ai kẻ khách anh hùng,
Chen nhau tòa núi non ngọn hồng,
Cầu nguyện nước non lời ngiht - luận,
Và dài rặng rặng sông trường.
Chàng rặng rặng sông trường đứng,
Thơ công đến sách đến lòng mài
« Nàng »
Cổ hương các cõi thành hồng,
Còn non các nước thành hồng,
khí.
Hùng-Tiêu

grands Magasins Charner
SAIGON



Thùng thơ số 528

nhân | cho đây ứng cho tạo nên sự

GAN TIÊU-LI DÙNG VÈ CÁC KHOA HỌC

Về phép tính toán. — Về phép độ sự sáng con mắt. — Về phép đo trái đất

GIANG BÀN ĐỦ ĐỒ DÙNG VÈ

NƯỚC : DIỄN KHÍ VÀ ĐỒ PHỤ TÙNG XE HƠI

Hộp nước ngâm Dây kẽm và dây dẹt sắt Đèn tọa đẳng Quạt máy Đi na-mô — Mô-tơ Nguyên liệu máy để lắp đèn Các thứ Pompea	Các thứ chườn rao Mây nôi Slay móc về việc chữa bệnh Đồ chơi mà có quan liên hệ về khoa học Vật liệu về hóa học Đồ phá ly và chỗ riêng để thử nghệ hóa học Đồ chụp hình
---	---



LÂM : SỬA ĐỔI CÁCH THỨC : CỬ HỮU SỬA LẠI

Các thứ máy nhỏ và đồ diễn khí

SỬA VÀ THAY ỚNG BỐ ĐỊNH MA-NHÊ-TÔ VÀ ĐI-NA-MÔ

Cỗ xi-kén

Bán đồ dùng và gắn ống nước và máy nước

(Công-tơ)

Xin chờ làm lượng bánh Quốc-Nô cũn
như bánh bán các khách đờ xưa nay: bánh
Quốc-Nô là bánh làm từ sữa khế loại c
beurre, sữa bò, chocolat và vanille, &
không khi nào phá hỏng.

Vậy quí ông quí bà, khi cò dịp đi đản
cưới, tang gia, tân quan, hoặc kỵ còm ch
chỉ, xin nhớ mua vài đồng bánh lễ
hoặc năm ba hộp bánh nguyên, trước ch
sạn đem ra đãi khách, thì rất đẹp mĩn
vô cùng.

Lại lúc đến kin thành cò việc, khi ra v
xin quí ông quí bà, nhỡ mua ít khế và ch
bà con, em cháu, ngõ giúp giùm chò c
ngây cỏi nhà Nam đờ ngõ mau tẩn phất.

Cò trở bái tại nhà tôi, và tại tiệm b
hàng tây, hàng tàu, của chò tôi, là M
Nguyễn Khắc-Trương, ở đại lộ Bonnard
số 82.

NGUYỄN-THY-THANH
Propriétaire de la Fabrique
de Biscuits de Quốc-Nô
19 Rue Lavoisier
Paris

F. MARTY
120, Boulevard Charner — SAIGON

Soteries — Dentelles — Broderies
Laine blanche et couleur
Telles — Gilette et batiste pour lingerie
Valeurs et Soteries pour robes
Sole d'Alger pour brodes
Tissus et rideaux pour ameublement
Services de table en blanc et couleur
Serviettes de toilette

Expéditions dans l'Intérieur

1969-1970 20 12 14 11.

Bạch công biết rằng thư này của Liễu Tông-tái gửi cho mình đây liền vào trong xó ra xem thử.

Bạch công mở thư xem, trong như vậy: «Tiên-sanh là Liễu-học-tĩnh-kính-tu hành cùng Hoàng-Phủ-tiên-sanh đồng rõ: Tiên-sanh là học kham, chẳng dễ trong lễ đạo học thử, được gặp lão-tôn-sanh, cần diện huấn cần chép suốt, Tiên-sanh lại được mở mang thêm ý. Hoàng-nhĩ tiên-sanh chẳng dễ kể vài lời đem lược cả bao dung, định

cho tiêu-sanh một đôi giai ngẫu, on ấy
sanh tày non biển, xốt bao kết cò
nguyên vãng; lữ thi tiêu-sanh vưng lữ
thị ngáy mới phải. Nhưng mà trăng
giã lằng lữ, nhơn duyên nay phải đôi
đôi, thiệt là tiền-định tại trời, tiêu-sanh
đau mà dám biết. Bỏ là ngày hôm nọ
tiêu-sanh hầu-chuyện cùng lão-tiền-
sanh, tiêu-sanh vẫn nhắc chuyện tiền-
duyên của tiêu-sanh hai chổ, một đang
thi sấm cách đôi trần, một đang nư
thị biệt không tin tở, nên tiêu-sanh
mới vưng theo lời hứa của lão-tiền-
sanh. Chẳng dờ ngày nay tiêu-sanh
mới được tin rằng mới đang còn lảnh
nạn qua trứ ngọ Kim-lăng, còn một
đang thi vãng còn sống đó, thế thời tin
trước nghe lầm. Tiêu-sanh xin tạ tội
cùng lão-tiền-sanh, xưng rằng lão-
tiên-sanh là một vị làm gương đạo
ngã, có lẽ cũng thương tình mà tha
lỗi cho tiêu-sanh.

Nay tiêu-sanh vội vãng tạm gởi bức
thư này dạng cho lão-tiền-sanh hay

trước; tiền-sanh sẽ đến hầu lão-hiền-sanh, chừng chẳng bao lâu, nội trong hai ngày nữa. Thôi, quang-sơn xa cách mới là tin hồng, kính chúc bình an muôn phúc. »

Bạch-công xem thơ, lấy làm ngạc nhiên, liền trao qua cho Ngô-lâm Lâm xem nữa. Bạch-công vờ trốn đi mà thơ dài rồi nói rằng: Sự đời lắm cơn tráo trở, nhơn tình nhiều nỗi đắng cay ! Ngô-Hàng-Lâm nói: Nếu có vậy, liều-dụ mới làm thành cho Tò-hữu-Bạch-công nói: Tuy vậy mà lẽ vẫn thường môn Liễu-sanh là người đã rõ ràng trước mặt, dễ dợt hai ngày nữa và đến đây, rồi hội lại và coi thử.

Nói với Lu-mộng-Lê thì lời dò hỏi qua Kim-lâm, song trong lòng chỉ hoài vọng Tô-lang, sợ e chẳng trở lại như mình mà hỏi không ra mới; vì vậy chăng nên trước khi Mộng-Lê đi thì nàng viết một bức thơ sai một tên gia-nuộc đi vào Trường-an đón Tô-lang mà trao

cho Tô-lang biết rằng Mộng-Là đã cùng mẹ lánh nạn sang nhà cậu là Bạch-Thị-Lang rồi ; phòng khi Tô-vô mà tìm kiếm.

Chẳng dè tông gia nhưn ấy khờ dại, vào Trường-an kiểm Tô-hữu-Đức mà đưc bưc thư ấy ; Tô-hữu-Đức mở xem từ đầu đến cuối, thấy rõ ràng chuyên Lư-mộng-Là ước hẹn cùng Tô-hữu-Bạch ngày sau về số gặp nhau tại nhà Bạch-Thị-Lang, và hứa rằng cứ đơm em gái mình mà chờ Tô-hữu-Bạch.

Hữu-Đức rẻ được sự tình nguyên ấy mới nghĩ rằng : Ngày trước ta đi nhện làm một cái thơ của Tô-hữu-Bạch ta mợi tôn mong cầu hôn-sự mà sau chẳng xong ; ngày nay lẽ nào ta còn mợi nọ ; huống chi Tô - hữu - Bạch bây giờ đã hiển-vinh phú quý, ta dằn dằn làm sự dối gian, chỉ bằng ta kiêu người mà trao lá thơ này, thì người lại biết ơn vầy mà quên oán cớ. Nghĩ vậy mới vội vàng sắm sửa đồ hành-huý ra đi.

Tô-hữu-Đức đi mới đến nửa đường thì bỗng chiếc lại gặp xe ngựa và một bọn tùy tùng rần rộ; hỏi ra mới biết là Tô-hữu-Bạch đương đi về Kim-Lâm. Hữu-Đức đón chào tại giữa đường, Hữu-Bạch cũng nhìn thấy cô-nhơn hoan nghênh hẳn lẽ; bèn ghé vào trạm an nghỉ.

Hữu-Đức nói: Tiểu-Đệ như cô út được một phong thơ của nhà Lưu-thơ song trong lúc ấy thì quan-huynh cớ từ biệt Trương-an, tiểu-đệ sợ rằng cô-nhơn đi tìm không gặp, nên tiểu-đệ phải nhận lấy đường sang đón từ quan-huynh, trước đưa cô qua huynh và sau nữa tiễn được hẳn thà quí-thê.

Tô-hữu-Bạch xem thơ, rất dỗi vưng bèn mở tiệc rượu thết dài bữa. Hữu-Đức và tổ lời cảm tạ cô-nhơn; tiễn xong, Tô-hữu-Đức xin từ giả ra về.

Hữu-Bạch lúc bấy giờ, trong lòng khoan khoái, nong na dục các ngư-tuy-tùng chỉnh xe giá ra đi.

Dậm đều mấy trùng, gió cu n
bước, chưa được hai ngày mà đã đ
Kim-lăng. Hữu-Bạch bèn tới l
Bạch-thạch, vào chùa Quan-âm
ngủ.

Hoà thượng Tịnh-Tâm trông th
ngựa xe rầm rộ, chẳng hiểu là vị qu
nhơn nào, vội vàng mặc áo Ca-sa
ngó ngoài nghinh tiếp,

(Sưu sđ tiếp theo)



BÁNH DÂY THÉP

Đồ như vậy:

NHI-THIÊN-DUỜNG

Cholon

DÂY THÉP MỚI

Số 688

NHI-THIÊN-DUỜNG

DAI DU'OC PHÒNG

38, Rue de Canton, 38. - CHOLON

CƠ SỞ CAO THỰC THUỐC CAO, ĐƠN, HOÀN, TẠM RẤT TIỆN HIỆU NHƯ SAU NÀY



SÂM-NHUNG BỔ-THẬN-HUỒN

(Thuốc hoàn bổ thận có danh)

Dam trường trong thân thể con người, thân là cốt rỗng, nếu phần tiên thiên hao kém, hậu thiên giảm suy thì phải mau dùng thuốc này mà bổ tính thần thì mới được mạnh giỏi luôn.

Cho nên Bồn-đường có Ông Lương-VI-TẾ-SANH, gần hết lòng hiệp chế ra thứ thuốc « SÂM-NHUNG-BỔ-THẬN-HUỒN » này, công hiệu như thần, chữa bệnh huyết mạch, bổ thận tráng dương, tư nhuận mắt mày, khoẻ bả tủy vị, bồi khí sung thần, hoặc bồi sức quá độ, mộng mị đi-tĩnh, tinh tiết dầm dề, mồ hôi lã lã, hoặc hạ nguơn suy nhược, thận kém óc lỏng, cử động yếu ớt, ở tại chảy nước, mới gỏi đứ lưng.

Bởi các chứng ấy mà sanh ra, nếu dùng đúng thuốc này thì như cây khô được mưa mát nhuận gỏi, trở nên sung túc tinh thần, nở nang da thịt.

Thuốc hoàn này mà dùng nhiều chứng nào thì càng tỏ chứng này, sung lâu sanh nhiều con, thật là một phương thuốc rất hiệu nghiệm lạ thường, rất quý trên đời, chẳng có thuốc nào bì kịp.

Chư quý-vị có mua thuốc này thì mới cho được cái hiệu NHI-THIÊN-DUỜNG, nhân Ông Phát kéo làm đồ giả, uống vào sanh bệnh, bởi có nhiều đồ giả mạo.

CÁCH DÙNG

Mỗi ngày uống hai hườn, sớm mai thức dậy uống một hườn, chiều trước khi đi ngủ uống một hườn: hãy dùng nước muối loãng hoặc nước trà mà uống thì rất nên công hiệu như thần.

Mỗi hộp 8 hườn giá là 0300

Hộp cây mun 8 hườn giá là 1 00

NHI-THIÊN-DUỜNG

NHI-THIÊN-CAO

Phàm con người ai ai cũng vậy cũng đều nhờ có khí huyết mà sống: phần bổ khí huyết kém thì trăm bệnh đều sanh, khí sắc xanh xao, bình dung gầy ốm, hoặc mặt vàng môi tái, hoặc sanh phủ thũng mà không khô cho mình.

Bởi vậy cho nên Bồn-đường chẳng ngại gian khổ tìm cho được thứ thuốc hay nơi này danh San bốn Trung-Quốc, hái lấy đem về, rồi biệp với lễ thuốc bá bổ Trần-Quí mà luyện ra cho thành một thứ thuốc cao gọi là NHI-THIÊN-CAO, thật là tu âm bổ dương rất nên hiệu nghiệm.

Uống thứ thuốc này thật là đại bổ hết nóng này, không hề bội, ít khác nước, (Cổ thần-nghuơn, an tâm thần, sanh thêm tinh-thủy, cường tráng gân cốt, bổ tủy hòa huyết).

Phàm hệ tinh-thần hoàn hốt, thần thể một mệt, ăn uống chậm tiêu, hoặc tuổi già suy nhược bệnh hậu thất điều, hoặc như thất lao lực thương tổn, hoặc đau lưng yếu gỏi.

Chỉ như đơn bà con gái mà có bạch đới, hoặc đường kính bổ, huyết mà không thai nghén, thần thể ốm yếu, ngưng tằng bất hòa, nếu dùng thứ thuốc này cho được lâu thì nguơn khí Ất phục; chẳng luận nam-phụ lão-ấu, và cũng chẳng luận những bệnh chứng nào, đều dùng được hết, ấy là một thứ thuốc bổ hệ Tiên-Thiên và Hậu-Thiên rất nên hiệu nghiệm, nên gọi là NHI-THIÊN-CAO là vậy đó.

Mỗi hộp giá là 0 33

VI-TẾ-SANH CHẾ TRẦN BÍ

Đời nay họ hay dùng 2 vị ngọt và đắng mà chế vị Trần-Bí nghĩa là đường với muối mà thôi, chờ họ chẳng biết hết ngọt quá thì sanh đàm, mà đắng quá thì hay khác nước, lại còn làm cho mất cái tánh chất của Trần-Bí.

Tại Bồn-đường Ông Y-Học-Sĩ VI-TẾ-SANH tuân theo phép xưa mà chế, dùng thứ Trần-Bí cũ cho được 20 năm trước hết phải lấy hoai-sơn phục-linh, kiết-cánh, cang-các, nguơn-sâm, bán-hạ, cam-thảo, và ô-mối nấu ra mà đem cho thấm thuốc, rồi còn phải dùng nước gừng, Thanh-lam và lá Bạc-hà, tam chứng tam sôi; rồi lại còn dùng những Huê-ký-Sâm, xuyên-bối, Thập-sương, và hạnh-nhơn nghiền cho nhỏ ra mà chế với nó rồi mới phơi gió cho khô.

Bởi có làm công phu như vậy, cho nên nó chẳng lạnh mà chẳng nóng; được phẩm trung hòa, chẳng ngọt chẳng đắng, ngũ vị đều đủ, bổ bổ và miệng thì mát và thơm, ngậm nó một hồi lâu rồi mới nuốt có muối ngọt, dùng nó thì thuận khí, tiêu đàm, lại

như tanh, nó lại làm cho cá minh động sạch sẽ thơm tho thêm nữa.

CÁCH DÙNG: Mỗi khi tâm rầu sặc-sè rồi thì dùng thứ phân này mà thoa hết công minh.

Mỗi hộp giá là 0 33

VI-TẾ-SANH CHẾ TRẦN BÍ

Đời nay họ hay dùng 2 vị ngọt và đắng mà chế vị Trần-Bí nghĩa là đường với muối mà thôi, chờ họ chẳng biết hết ngọt quá thì sanh đàm, mà đắng quá thì hay khác nước, lại còn làm cho mất cái tánh chất của Trần-Bí.

Tại Bồn-đường Ông Y-Học-Sĩ VI-TẾ-SANH tuân theo phép xưa mà chế, dùng thứ Trần-Bí cũ cho được 20 năm trước hết phải lấy hoai-sơn phục-linh, kiết-cánh, cang-các, nguơn-sâm, bán-hạ, cam-thảo, và ô-mối nấu ra mà đem cho thấm thuốc, rồi còn phải dùng nước gừng, Thanh-lam và lá Bạc-hà, tam chứng tam sôi; rồi lại còn dùng những Huê-ký-Sâm, xuyên-bối, Thập-sương, và hạnh-nhơn nghiền cho nhỏ ra mà chế với nó rồi mới phơi gió cho khô.

Bởi có làm công phu như vậy, cho nên nó chẳng lạnh mà chẳng nóng; được phẩm trung hòa, chẳng ngọt chẳng đắng, ngũ vị đều đủ, bổ bổ và miệng thì mát và thơm, ngậm nó một hồi lâu rồi mới nuốt có muối ngọt, dùng nó thì thuận khí, tiêu đàm, lại

như tanh, nó lại làm cho cá minh động sạch sẽ thơm tho thêm nữa.

CÁCH DÙNG: Mỗi khi tâm rầu sặc-sè rồi thì dùng thứ phân này mà thoa hết công minh.

Mỗi hộp giá là 0 33

VI-TẾ-SANH CHẾ TRẦN BÍ

Đời nay họ hay dùng 2 vị ngọt và đắng mà chế vị Trần-Bí nghĩa là đường với muối mà thôi, chờ họ chẳng biết hết ngọt quá thì sanh đàm, mà đắng quá thì hay khác nước, lại còn làm cho mất cái tánh chất của Trần-Bí.

Tại Bồn-đường Ông Y-Học-Sĩ VI-TẾ-SANH tuân theo phép xưa mà chế, dùng thứ Trần-Bí cũ cho được 20 năm trước hết phải lấy hoai-sơn phục-linh, kiết-cánh, cang-các, nguơn-sâm, bán-hạ, cam-thảo, và ô-mối nấu ra mà đem cho thấm thuốc, rồi còn phải dùng nước gừng, Thanh-lam và lá Bạc-hà, tam chứng tam sôi; rồi lại còn dùng những Huê-ký-Sâm, xuyên-bối, Thập-sương, và hạnh-nhơn nghiền cho nhỏ ra mà chế với nó rồi mới phơi gió cho khô.

Bởi có làm công phu như vậy, cho nên nó chẳng lạnh mà chẳng nóng; được phẩm trung hòa, chẳng ngọt chẳng đắng, ngũ vị đều đủ, bổ bổ và miệng thì mát và thơm, ngậm nó một hồi lâu rồi mới nuốt có muối ngọt, dùng nó thì thuận khí, tiêu đàm, lại

như tanh, nó lại làm cho cá minh động sạch sẽ thơm tho thêm nữa.

CÁCH DÙNG: Mỗi khi tâm rầu sặc-sè rồi thì dùng thứ phân này mà thoa hết công minh.

Mỗi hộp giá là 0 33

VI-TẾ-SANH CHẾ TRẦN BÍ

Đời nay họ hay dùng 2 vị ngọt và đắng mà chế vị Trần-Bí nghĩa là đường với muối mà thôi, chờ họ chẳng biết hết ngọt quá thì sanh đàm, mà đắng quá thì hay khác nước, lại còn làm cho mất cái tánh chất của Trần-Bí.

Tại Bồn-đường Ông Y-Học-Sĩ VI-TẾ-SANH tuân theo phép xưa mà chế, dùng thứ Trần-Bí cũ cho được 20 năm trước hết phải lấy hoai-sơn phục-linh, kiết-cánh, cang-các, nguơn-sâm, bán-hạ, cam-thảo, và ô-mối nấu ra mà đem cho thấm thuốc, rồi còn phải dùng nước gừng, Thanh-lam và lá Bạc-hà, tam chứng tam sôi; rồi lại còn dùng những Huê-ký-Sâm, xuyên-bối, Thập-sương, và hạnh-nhơn nghiền cho nhỏ ra mà chế với nó rồi mới phơi gió cho khô.

Bởi có làm công phu như vậy, cho nên nó chẳng lạnh mà chẳng nóng; được phẩm trung hòa, chẳng ngọt chẳng đắng, ngũ vị đều đủ, bổ bổ và miệng thì mát và thơm, ngậm nó một hồi lâu rồi mới nuốt có muối ngọt, dùng nó thì thuận khí, tiêu đàm, lại

như tanh, nó lại làm cho cá minh động sạch sẽ thơm tho thêm nữa.

CÁCH DÙNG: Mỗi khi tâm rầu sặc-sè rồi thì dùng thứ phân này mà thoa hết công minh.

Mỗi hộp giá là 0 33

VI-TẾ-SANH CHẾ TRẦN BÍ

Đời nay họ hay dùng 2 vị ngọt và đắng mà chế vị Trần-Bí nghĩa là đường với muối mà thôi, chờ họ chẳng biết hết ngọt quá thì sanh đàm, mà đắng quá thì hay khác nước, lại còn làm cho mất cái tánh chất của Trần-Bí.

Tại Bồn-đường Ông Y-Học-Sĩ VI-TẾ-SANH tuân theo phép xưa mà chế, dùng thứ Trần-Bí cũ cho được 20 năm trước hết phải lấy hoai-sơn phục-linh, kiết-cánh, cang-các, nguơn-sâm, bán-hạ, cam-thảo, và ô-mối nấu ra mà đem cho thấm thuốc, rồi còn phải dùng nước gừng, Thanh-lam và lá Bạc-hà, tam chứng tam sôi; rồi lại còn dùng những Huê-ký-Sâm, xuyên-bối, Thập-sương, và hạnh-nhơn nghiền cho nhỏ ra mà chế với nó rồi mới phơi gió cho khô.

Bởi có làm công phu như vậy, cho nên nó chẳng lạnh mà chẳng nóng; được phẩm trung hòa, chẳng ngọt chẳng đắng, ngũ vị đều đủ, bổ bổ và miệng thì mát và thơm, ngậm nó một hồi lâu rồi mới nuốt có muối ngọt, dùng nó thì thuận khí, tiêu đàm, lại

như tanh, nó lại làm cho cá minh động sạch sẽ thơm tho thêm nữa.

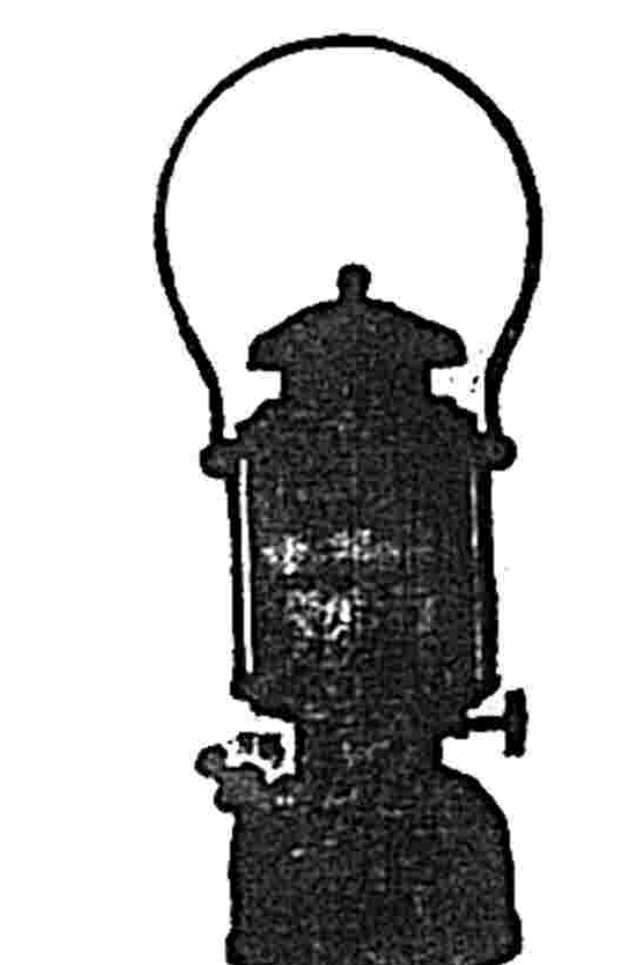
CÁCH DÙNG: Mỗi khi tâm rầu sặc-sè rồi thì dùng thứ phân này mà thoa hết công minh.

Mỗi hộp giá là 0 33

VI-TẾ-SANH CHẾ TRẦN BÍ

ĐÈN LÒA KIỂU MỚI

THÁP HÀNG DẦU LỎA



Đèn lồng, đèn đứng, đèn treo

Rất tại tiệm

TRẦN QUANG-NHIỆM

200, đường d'Espagne Saigon

TRƯƠNG-THÁI-TRÚ

Chủ nhân

NAM-CHAU KHACHHAIU

Rue Amiral Courbet Saigon số 29 & 33

Phòng sạch sẽ

lâm, thiết rộng

rất, rất thanh-uy

và lại khoản kho

Giá rẻ

Quý khách tiện đường

ghé nghỉ lại « Nam-chau

khách-lưu » chắc đều đáng

vừa ý. Boy rất có khuôn phép

có xe hơi, tiện cho quý khách

hi muốn du-lịch.

LÂM-QUA NG-RỒI

Chủ nhiệm

Trần-quang-Xuân

189, Rue d'Espagne

TẠI CHỢ MỚI SAIGON

Nhà và bán là
Đồ nhôm đồ thau.
Đồng hồ để bàn, đồng hồ tường.
Giấy đẹp Bê-ty.
Ghế Thonet thiết.
Mền nỉ, mền bông.
Xe máy và đồ phụ tùng.
Đồ tập thể, văn văn...

GIA NHƯ

Nhà làm nón Lê-v-Chân

MOCAY (Villie)

Kính ông quý khách đừng hay, tiệm nón của tôi nghĩ mấy tháng nay đang sắp đặc công việc làm nón hơn khi trước. Nay tôi khởi sự làm lại một cách rất kỹ lưỡng và tinh giá nhạ hơn khi trước cho đẹp lòng quý vị mua nỉ. Vây xin cáo vị thân chủ cả tường tình có cấp giúp bạn đồng hàng được tấn bộ rất cảm tình.

Mandat công là thơ gởi hồi đầu chỉ xin gởi cho M. Trần-hu-Thé, Com-macant à Mocay (Villie).

Kính cáo.

Thiết-nghiệp-xưởng

F NAM & L. LUY FRÈRES

Đường Pellerin môn bãi số 142-144

SAIGON

Bồn hiện chuyên việc tu bổ máy viết, tất cả đồ kiển.

Rèn sắt hồng và các thứ kim khí rất ho

Sửa sung và đủ các thứ kim khí.

CHUYÊN NGHỀ - Mài dao lớn

nhỏ, mài kéo, dao cạo, văn văn, đồng

máy điện đồ mài tất cả. - Souda

re Autogène.

Rèn các đồ phụ tùng theo kiển và

lâm thường và dùng chủ.

RÈN GIƯỜNG SẮT

VÀ ĐỒ DÙNG NGOÀI HU'N-VIEN

LÀM ĐỒ BẢNG SẮT

Cửa ngõ và rào sắt, cửa và rào sắt

đủ kiển đủ rào m.

Làm kiển hu'ng-m' và kiển thường

Ông khóa và chìa khóa thiết chế.

Có làm đồ thau-lôi (paratonnerre)

ché tạo và sửa máy móc xe-hơi, xe

máy hơi.

Làm đồ gỏi di Lục-lob.

Công việc làm kỹ lưỡng mà giá rẻ.

THI-THO'

Tiệm thợ Bạc

NGUYỄN-VÂN-THOM

Eljoulter, successeur Maison de

Nguyen-vân-Giao

N° 13 rue Schneider Saigon.

Kính cáo cho quý ông quý bà là: Nguyễn-Vân-THOM trước của Nguyễn-Vân-Giao, đã qua phau rồi. Nay tôi là Nguyễn-Vân-THOM là con rể nghiệp cũng làm đồ bạc-trang theo tiểu kiển thời, những là: Trâm, chủya, tiển, chuỗi, bông tai, móc ba, vàng đôi, kiển răng, neo bông, neo đôi, đồng chủya v... v... Đồ thứ theo kiển thời cũng như ngày trước vậy.

Xin quý ông quý bà, muốn dùng món chi xin dời gỏi đến tiệm tôi, hay là viết thư mà gỏi cho bồn hiệ, thì tôi càng hối lòng theo ý quý ông quý bà đúng món chi thì tôi càng hối lòng cần thân mà gỏi đến cho quý ông quý bà đúng.

Kính cáo NGUYỄN-VÂN-THOM

Atelier 13, rue Schneider SAIGON

Hạ-giá

Nhơn dịp xe máy bên Tây gỏi qua rất nhiều, nên hiệ ĐAI-LOH 370 rue des Marins Chylon, định hạ giá xe máy hiệ Malbroug hay là Talbot còn 42 \$ 50. Xe hiệ này rất xinh đẹp mà lại chắc chắn nữa. Có bảo kiết trong một năm.

Muốn mua xin gỏi măn-đa 42 \$ 50 hay đồ gỏi cách lãnh hĩa giao ngân càng được.

Những vị xa nên viết thư hỏi cuốn mục lục xe-máy và các thứ dân thấp bằng đầu lửa hay là đũa sĩa.

Sách mới xuất bản

Hay và phi-thường

MU'ON SẮC GIẾT NGƯỜI

Thức tỉnh khách lữ hành.

Thức tỉnh lòng người con mà-muội.

Giá. 0 \$ 25

Cách thứ người tình

Gan ruột dầm-đong và gan ruột

dầm-đong dỏi bởi di-tĩnh

Tinh thể nào là thiệt?

Tinh thể nào là giả?

Giá. 0 \$ 25

Người viết: TRƯƠNG-QUANG-TIÊN

Có ở bán tại Đông-Pháp Thời-Báo

TRAN-LONG

TIỆM ĐÓNG GHÉ MÁY

BOTINIER

Réparation des Raquettes

Rue Taro n° 14

SAIGON

Tiệm tôi lập ra đã hơn 17 năm rồi rông có một nghề làm ghé máy theo kiển Hồng - kông, ghé dài, nghề dụn ghé ngắn, lớn có nhỏ có, đồ thứ, di dạng rất khéo rất đẹp. Có sửa vự máy, đồ đánh trái lông: giá rẻ hơn các tiệm khác. Xin liệt-vị đến chơi tr vui lòng tiếp đãi.

Trần Long, Chủ nhân

Tiệm đóng xe

Sửa xe và bán đồ phụ tùng

Đường Luro môn bãi 99 và 101

(Bát-bộ) Saigon

Trần-Vân-Hiệp, chủ tiệm

Kính cáo Lục-châu quý khách đừng rỏ: Tiệm tôi có đóng đủ kiển xe như là xe mai, xe hai bánh, xe kiển, xe kéo, và cũng có bán các thứ xe cũ sửa lại chắc chắn; có bán đến xe đủ kiển, bánh xe cao-su bằng cây giá từ bốn tây cho lại, cao-su đặt đồ thay trong bánh, kiển đến tây, đồ bắt ké xe chủy và xe sung mà bằng da tây rất khéo và chắc, có bán yên cỡi, chủyng đạp hai tiển, bình đồ thấp đến thì đá theo xe. Sơn xe. - và sửa xe.

Cổ xin quý khách có dịp đến Đai. Họ xin ghé lại tiệm tôi một khi, trước coi công cuộc của tôi làm, sau có cần dùng món chi da thiếu mua giúp làm người, thì tôi rất cảm ơn họ có. Còn chủy quý khách ở xa muốn gỏi thư hỏi thăm món chi cũng giá cả tôi sẵn lòng báo đáp.

Chủ nhân cầu khải.

TÂN TÂN HIỆP THÀNH

Ở tại đường Villot số 40 gần chợ Saigon mới

HUYNH-VÂN-NHUNG, kế-nghiệp

Lâm và bán đồ nữ trang theo kiển kiển thời, làm đồ mau mà

lại khéo, lại có làm ở an-trầu có chủyng bằng đồng xi ni-

kên (Nickel) quý khách ở Lục-châu nếu cần dùng đồ làm

tại tiệm tôi, xin viết thư thương nghị.

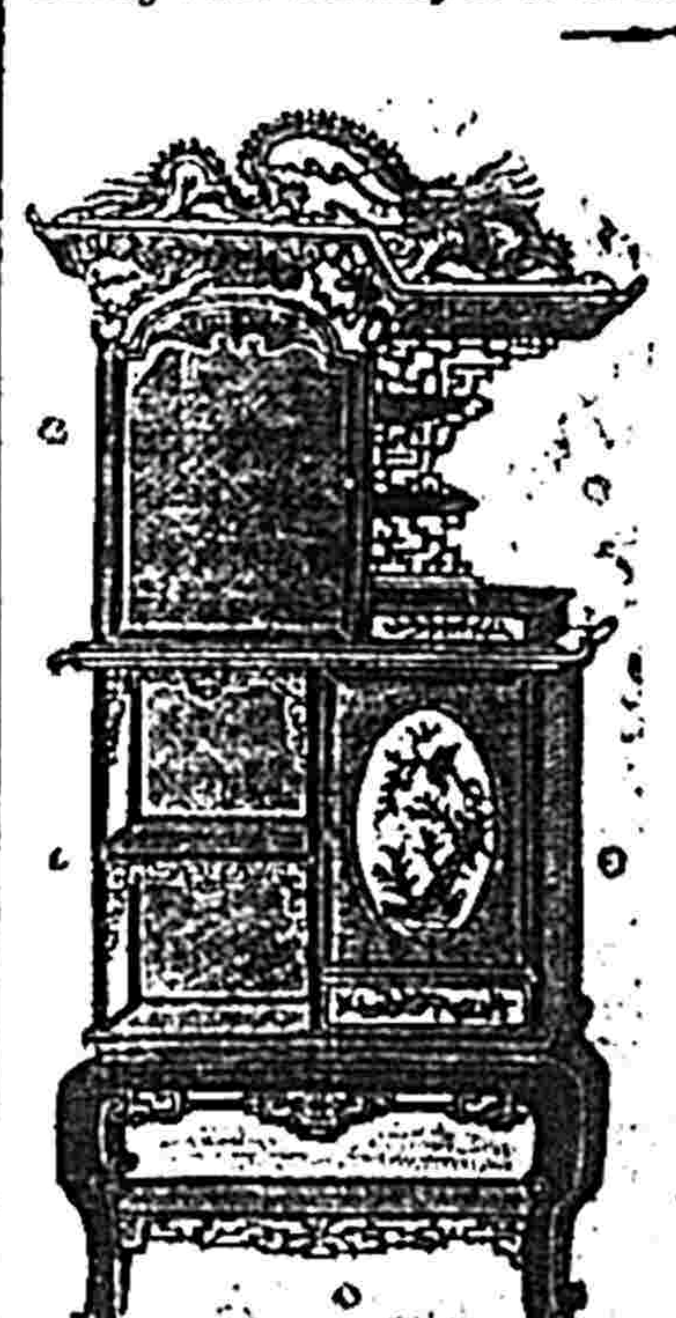
Đồ làm rồi sẽ gỏi lập tức Contre Remboursement, nghĩa là

đem tiền đến đóng cho nhà thơ mà lấy đồ.

HUYNH-VÂN-NHUNG, chủ-nghề.

TIỆM BÁN HÀNG BẮC

Đường Paul Blanchy số 11 và 13, gần nhà máy nước lạnh. - SAIGON



Kính trình quý ông quý bà đừng rỏ bồn tiệm mới nhận được nhiều món hàng ngoài Bắc gỏi vô như sau này: Đồ đồng: Các kiển lư chơn, lư mỗ tre, chủy đèn, lục bình chạm bóng và chạm trổ kiển văn vân... Đồ cũn và đồ chạm lăm bóng củy gỏi và trổ: Sập cùn và chạm, tủ thờ và tủ để salon, các thứ kiển của giải và văn, bình phượng, thộp bình, hoành, và khay, ông các thứ ghế salon ngồi chơi trợn bộ (1 bàn 2 trăn kỳ và 4 ghế, và thứ ghế salon thường (1 bàn và ghế).

Đồ làm theo kiển kim thời và thanh nh.

Đồ thau: Giải giưỡng, nắp bàn, tranh, áo gối và các thứ đồ chủyng trong nhà làm rất tin xảo và bán giá hạ hơn các tiệm khác.

Như quý ông, quý bà ở Lục-châu có vớ chơi Saigon xin mời các ngài quý bộ lại coi, như muốn mua hoặc đặt, bồn tiệm đã sẵn có đủ kiển, và xin hết lòng tiếp rước.

Chủ nhân kiển cáo.

PHU'ON-VÂN-XUÂN.

ĐÓNG GIẤY TÀI VÀ ANHÂM

LE-VAN-DE

CHUP HINH VÀ BƠI

HINH RA LAM

SAIGON

72-74 Rue Amiral Courbet (Chau-Long)

Thay cũ đổi mới

Kính cáo Lục-châu quý ông, cáo gỏi đến bồn đồ cũ rỏ. Bấy lâu cũng nhữn đồ cũ, ra ra chiểu cũ, trường nghĩa thêm giá, nên nay tôi khác-sang các chủyng tôi đến ngày này đượ bồn văn, các thứ kiển (trợn trường, thiết là chủyng tôi hết lòng làm các quý khách).

Vì tình thân ái cũng lâu chủyng nặng nhữn chi phần đóng trong quý khách đều muốn đổi khác trụng các chủyng cũ. Bởi vậy cho nên tôi không cần ngày, xem thành ra ít, nhữn tôi đổi đồ quý khách cho vớ lạng.

Vây mấy khách-sang nào chủyng tôi hiệ là:

1° Nam-Thành Khách-Sang ở đường Co-

lonel-Ortman số 21 và 23;

2° Nam-Trung-Khách-Sang ở đường Alace-

Lorraine số 103 và 105;

3° Nam-Hưng-Thành Khách-Sang ở đường

Amiral Ron số 18 và 20, đều có kiển: rợn

tại mễ s, ngồ hũn khỏl pũn tũn hũn đũ

ở của quý khách trụng lục-ch.

Máy lũm đầu ở gần xe lũm Saigon-Vytho,

Khách-ho, chủyng tôi sẽ hết lòng tiếp rước

cho vớ ý đượ báo.

Nay kiển 6

Quảng-Ty. M. Hũp